

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
TP. CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2024/HS-ST

Ngày: 04/4/2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT - THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Mỹ Nhung

2. Bà Trần Thị Thu Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Tuấn Anh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Võ Hoài Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2024/HSST ngày 07 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ đối với bị cáo:

Lê Thanh T - sinh năm: 1993

ĐKTT: Khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Hòa Hảo; Trình độ học vấn: 03/12; Nghề nghiệp: làm thuê; Con của ông: Lê Thanh C – sinh năm: 1967 (sống) và bà Lê Thị L, sinh năm: 1971 (sống); Em ruột: Lê Văn Ú, sinh năm 1998; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Vào ngày 28/9/2020 bị Tòa án nhân dân Huyện Cờ Đỏ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng (đã chấp hành xong và được xóa tiền sự); Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận T từ ngày 15/12/2023 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15 tháng 12 năm 2023, Lê Thanh T đang ở trọ tại nhà trọ của bà Cao Thị Châu P thuộc khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ thì có ý định sử dụng trái phép chất ma túy nên T điện thoại cho người tên M (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) ở cầu C thuộc phường T, quận T, thành phố Cần Thơ để mua ma túy với giá là 400.000 đồng, M đồng ý. Sau đó, T thuê xe honda chở khách từ nhà trọ đến cầu C Bé gặp M mua ma túy. Sau khi mua ma túy xong, T tiếp tục thuê xe honda chở khách về nhà trọ T thuê. Tại đây, T chia gói ma túy mà T mua của M thành 02 gói nhỏ, 01 gói lớn và chuẩn bị dụng cụ để sử dụng ma túy thì lực lượng Công an đến bắt quả tang thu giữ 03 gói ma túy (trong đó có 02 gói nhỏ, 01 gói lớn) bên trong có chứa tinh thể không màu; 01 gói thuốc lá hiệu Jet, bên trong không có thuốc và 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu MI.

Tại Kết luận giám định số 391/KLGD-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng K Công an thành phố C kết luận: Tinh thể không màu trong 03 (ba) gói nilon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 1,4981 gam.

Tại cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 06/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Lê Thanh T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thống nhất với bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt có phân tích mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và cơ bản vẫn giữ nguyên ý kiến truy tố, đề nghị xử bị cáo Lê Thanh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thanh T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo do không có nghề nghiệp ổn định.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong số 391/KL-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng K Công an thành phố C có chứa chất ma túy còn lại sau giám định; 01 gói thuốc lá hiệu Jet (bên trong không có thuốc);

+ Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước của bị cáo Lê Thanh T 01 (một) điện thoại di động cảm ứng hiệu MI, đã qua sử dụng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và chỉ nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, cho bị cáo cơ hội sửa đổi, xin hứa không tái phạm nữa, bị cáo ăn năn hối cải.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: Bị cáo Lê Thanh T là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15/12/2023, bị cáo sử dụng điện thoại di động hiệu MI gọi cho người tên M (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) để mua ma túy. Sau khi mua ma túy (theo T khai với giá 400.000 đồng), T đem về nhà trọ, chia gói ma túy mua được thành 02 gói nhỏ, 01 gói lớn và chuẩn bị dụng cụ để sử dụng ma túy thì lực lượng Công an đến bắt quả tang thu giữ các tang vật. Tại Kết luận giám định số 391/KLGD-KTHS ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Phòng K Công an thành phố C, kết luận: Tinh thể không màu trong 03 (ba) gói nilon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 1,4981 gam. Hành vi mà bị cáo Lê Thanh T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, có sức khỏe nhưng không chịu phấn đấu sống lành mạnh và có ích, lại tiêm nhiễm thói hư tật xấu, sa đà vào nghiện ngập ma túy. Hơn nữa, bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị đưa đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng nên bị cáo hoàn toàn nhận thức rõ được tác hại của chất ma túy, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội, lẽ ra sau khi chấp hành xong bị cáo phải biết ăn năn hối cải, sửa đổi bản thân thành người tốt sống có ích, nhưng bị cáo không sửa đổi mà xem thường pháp luật tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy; xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Ngoài ra, ma túy còn là hiểm họa, là nguyên nhân gây ra sự suy thoái về đạo đức, lối sống; ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục, sức khỏe, sự phát triển nòi giống của dân tộc và đời sống văn hóa lành mạnh của nhân dân; đồng thời cũng là

nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội khác. Do đó, mức hình phạt dành cho bị cáo phải nghiêm tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội để đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ khi lượng hình phạt.

[6] Về nhân thân: Vào ngày 28/9/2020 bị Tòa án nhân dân Huyện Cờ Đỏ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng (đã chấp hành xong và được xóa tiền sự).

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử thống nhất đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với người tên M, do Lê Thanh T khai không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không tiến hành làm việc được.

[10] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[11] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

*** Tuyên xử:** Bị cáo Lê Thanh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh T **02 (hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 15/12/2023.

Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong số 391/KLGD-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng K Công an thành phố C có chứa chất ma túy còn lại sau giám định và 01 (một) gói thuốc lá hiệu Jet (không có thuốc);

+ Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước của bị cáo Lê Thanh T 01 (một) điện thoại di động cảm ứng hiệu MI.

(Vật chứng tạm giữ hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận T theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T với Chi cục thi hành án dân sự quận Thốt Nốt).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội .

Bị cáo Lê Thanh T phải nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- Sở Tư pháp Tp. Cần Thơ;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Cơ quan CSĐT CA quận Thốt Nốt;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA quận Thốt Nốt;
- Chi cục THADS quận Thốt Nốt;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

Hoàng Ngọc Hạnh